

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU PHÚ  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 540/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2020.

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Vũ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Phụng;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát Viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 291/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Võ Thị KA, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 04, ấp MC, xã MĐ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, có đơn xin vắng mặt.

*Bị đơn:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Ấp KB, xã KH, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị KA trình bày:*

*Về hôn nhân:* Bà và ông T kết hôn vào năm 2017, hôn nhân do tự tìm hiểu sau đó tự nguyện tiến đến hôn nhân, ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 141 ngày 09/6/2017. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng dần về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, ông T không tôn trọng cha mẹ ruột của bà, thường xuyên ăn nhậu không lo làm ăn kiếm tiền nuôi vợ con. Đời sống chung của vợ chồng không còn hòa hợp, vợ chồng không còn tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên bà yêu cầu ly hôn ông Lê Văn T.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Tường V, sinh ngày 04/12/2017, hiện tại con chung đang sống với bà KA. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Tường V, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn ông Lê Văn T đã được Tòa án thực hiện Vệc cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ông thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, nhưng ông T vẫn vắng mặt không tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình nên không ghi nhận được ý kiến của ông.

Tại phiên tòa:

Bà Võ Thị KA có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Lê Văn T vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà KA ly hôn ông T. Giao con chung Tường V cho bà KA trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà KA không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Bà KA không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Tranh chấp giữa các đương sự về Việc ly hôn, bị đơn cư trú tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn bà KA có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà KA và ông T kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Hòa theo Giấy đăng ký kết hôn số 141 ngày 09/6/2017 là phù hợp quy định của pháp luật theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình 2014, nên hôn nhân giữa bà KA và ông T là hôn nhân hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Theo bà KA trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không hòa hợp. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng ông T vắng mặt và cũng không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn chứng tỏ ông không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Qua xác minh thì địa phương xác định ông T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Khánh Bình, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn thì bà KA và ông T sống cùng cha mẹ ông T tại ấp Khánh Bình, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Về tình trạng hôn nhân và mâu thuẫn cụ thể giữa vợ chồng ông bà thì địa phương không rõ. Hiện tại bà KA không còn chung sống với ông T tại nhà ông T nữa.

Xét thấy, vợ chồng thì phải có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công Việc trong gia đình. Nhưng trên thực tế ông bà đã không còn sống chung, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng với nhau. Ông T đã được Tòa án thông báo về yêu cầu ly hôn của bà KA nhưng không có ý kiến; Tòa án triệu tập các bên đến hòa giải nhưng ông không đến, chứng tỏ ông không quan tâm đến Việc hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Cho thấy hôn nhân của ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà KA yêu cầu ly hôn ông T là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà KA.

**[2.2] Về quan hệ con chung:**

Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Tường V, sinh ngày 04/12/2017, hiện tại con chung đang sống với bà KA. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Tường V, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, ông T không có ý kiến về Việc trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại con chung Tường V đang sống ổn định cùng bà KA, thấy rằng để ổn định tâm lý cũng như cuộc sống sinh hoạt của con chung và con chung cũng dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Lê Tường V cho bà KA trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà KA không yêu cầu.

Bà KA và các thành Viên trong gia đình không được cản trở ông T trong Việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi Việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

**[2.3] Về tài sản chung, nợ chung:** Bà KA không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**[2.4] Về án phí:** Bà KA phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị KA.

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị KA được ly hôn ông Lê Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 141 ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang cấp cho ông Lê Văn T và bà Võ Thị KA không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà KA và ông T có 01 con chung tên Lê Tường V, sinh ngày 04/12/2017, hiện tại con chung đang sống với bà KA.

Giao con chung Lê Tường V cho bà KA trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà KA và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong Việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi Việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Võ Thị KA phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà bà KA đã nộp theo biên lai thu số 0003363 ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

- Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị KA và ông Lê Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đường sù;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu; hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Hoàng Vũ**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu; hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Hoàng Vũ**